

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành mức thu lệ phí địa chính
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2008/NQ-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về thu lệ phí địa chính, lệ phí đăng ký giao dịch đảm bảo và không thu phí dự thi, dự tuyển trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành mức thu lệ phí địa chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh sau:

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu		
			Cá nhân, hộ gia đình		Tổ chức
			Tại các quận	Tại các huyện	
1	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	đồng/giấy	25.000	0	100.000
2	Chứng nhận đăng ký biến động về đất đai	đồng/lần	15.000	7.500	20.000
3	Trích lục bản đồ hoặc các văn bản cần thiết trong hồ sơ địa chính:				
	- Trích lục văn bản:	đồng/lần	10.000	5.000	20.000
	- Trích lục bản đồ:	đồng/lần	10.000	5.000	20.000
4	Cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	đồng/lần	20.000	10.000	20.000
5	Xác nhận tính pháp lý của các giấy tờ nhà đất	đồng/lần	20.000	10.000	20.000

Điều 2. Việc quản lý và sử dụng lệ phí địa chính thực hiện như sau: Cơ quan thu lệ phí được giữ lại 10% số tiền lệ phí địa chính thu được và nộp ngân sách nhà nước 90%. Khoản 10% tổng số tiền thu lệ phí để lại, cơ quan thu lệ phí được phép chi theo quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

Thời gian thực hiện từ ngày 01 tháng 8 năm 2008.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài